

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2017 của tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 11/01/2017 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 của tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về một số chủ trương, biện pháp điều hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017; kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm của các ngành và đơn vị trên địa bàn tỉnh như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

I. VỀ KINH TẾ

¹Ước tổng sản phẩm quốc nội trên địa bàn tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2017 (giá so sánh 2010) so với cùng kỳ năm 2016 tăng 7,26% (trong đó: khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,22%; khu vực dịch vụ tăng 6,23%; khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 2,45%; thuế sản phẩm tăng 8,71%).

1. Sản xuất công nghiệp - xây dựng:

1.1 Sản xuất công nghiệp:

Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp ước 6 tháng đầu năm tăng 7,82% so cùng kỳ. Trong đó: khai khoáng tăng 6%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,9%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 3,1%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước tăng 2,22%.

Sản xuất công nghiệp tăng do xuất khẩu giữ được mức tăng trưởng tốt, tạo điều kiện sản xuất công nghiệp phát triển. Công tác hỗ trợ doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực được Lãnh đạo tỉnh quan tâm chỉ đạo, qua đó đã góp phần giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp tạo môi trường đầu tư thuận lợi, góp phần ổn định sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

¹ Số liệu Tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP 6 tháng đầu năm 2017 (Giá so sánh 2010) do Tổng Cục Thống kê tạm tính

1.2 Ngành xây dựng:

Tiếp tục triển khai hướng dẫn hợp đồng thiết kế - cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình; công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng theo quy định của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 30/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 và Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017.

Ban hành Quyết định của UBND tỉnh về việc công nhận “Đề án đề nghị công nhận Thị trấn Trảng Bom là đô thị loại IV”; Ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 29/02/2016 của Tỉnh ủy về phát triển đô thị Long Khánh đến năm 2020 và giai đoạn đến năm 2025; đồng thời chỉ đạo UBND huyện Long Thành phối hợp với đơn vị tư vấn chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ thẩm định Chương trình phát triển đô thị thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2020 và giai đoạn 2021-2030;

Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội; Tiếp tục xử lý các khó khăn, vướng mắc của các dự án nhà ở xã hội; thực hiện rà soát các đối tượng đăng ký mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Biên Hòa; xây dựng phương án bố trí các căn hộ còn lại tại khu chung cư Nhà ở xã hội đường Nguyễn Ái Quốc thành phố Biên Hòa. Báo cáo sơ kết việc thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; thực hiện công bố Kế hoạch Phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2016-2020 trên phương tiện truyền thông.

Phối hợp với UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa kiểm tra các cơ sở kinh doanh cát xây dựng trên địa bàn tỉnh, tạm dừng lưu thông hàng hóa đối với các cơ sở kinh doanh cát xây dựng khi chưa được chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy sản phẩm.

Triển khai Quyết định số 2502/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh định hướng phát triển cấp nước và Khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Sản xuất nông, lâm, thủy sản:

Sản xuất nông nghiệp những tháng đầu năm gặp khó khăn do ảnh hưởng thời tiết, những cơn mưa trái vụ vào thời điểm một số cây lâu năm đang ra hoa kết trái làm ảnh hưởng đến năng suất, mặt khác giá tiêu thụ sản phẩm nông sản, giá chăn nuôi heo, gà giảm mạnh ảnh hưởng đến hiệu quả nuôi, trồng của người nông dân. Do các ngành chức năng và địa phương tích cực thực hiện các biện pháp khắc phục kịp thời và đẩy mạnh sản xuất nên sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của tỉnh vẫn có tăng trưởng. Kết quả, giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (theo giá so sánh 2010) 6 tháng đầu năm 2017 đạt 17.166,6 tỷ đồng, tăng 2,48% so cùng kỳ. Trong đó: giá trị sản xuất nông nghiệp đạt tăng 2,3%; giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng 1,84%; giá trị sản xuất thủy sản tăng 5,81% so cùng kỳ.

2.1. Sản xuất nông nghiệp:

- Trồng trọt:

Tình hình phát triển trồng trọt những tháng đầu năm 2017 bị ảnh hưởng nhiều do mưa trái vụ, như : Cây điều tổng thiệt hại: 34.176 /39.908 ha. Trong đó: Giảm năng suất trên 70% là 19.334,17 ha; giảm năng suất từ 30 - 70 % là 12.436,9 ha; giảm năng suất từ 10 - 30 % là 2.405,2 ha. Cây xoài tổng thiệt hại: 9.480,70/11.527 ha. Trong đó: Giảm năng suất trên 70 % là 4.798,42 ha; giảm năng suất từ 31 - 70 % là 3.708,48 ha; giảm năng suất từ 10 - 30 % là 973.80 ha. Ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ đối với diện tích cây trồng bị thiệt hại để nông dân sớm phục hồi ổn định sản xuất.

Về hỗ trợ tiêu thụ chuỗi: UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo hỗ trợ tiêu thụ chuỗi, đối với chuỗi loại 7- 8 tuổi trên địa bàn các huyện được các tổ chức, doanh nghiệp và thương lái thu mua với giá dao động từ 2.000 – 3.000 đ/kg chuỗi chín và 4.000 – 6.500 đ/kg chuỗi đủ điều kiện xuất khẩu. Vào giữa vụ thu hoạch của giai đoạn 2, do sản lượng thu hoạch nhiều nên giá chuỗi giảm từ 500 – 1.500 đ/kg. Hiện nay, giá chuỗi ổn định từ 3.700 – 5.000 đ/kg (chuối xuất khẩu), từ 2.000 – 3.000 đ/kg (chuối chín). Bên cạnh việc hỗ trợ thiệt hại, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, đầu mỗi vụ sản xuất đều có hướng dẫn nông dân gieo trồng và sử dụng các biện pháp chăm sóc, dự báo sâu bệnh, các biện pháp kỹ thuật, phòng chống sâu bệnh do vậy 6 tháng đầu năm, sâu bệnh gây hại chỉ ở mức nhẹ - trung bình, riêng cây điều và cây xoài do ảnh hưởng của mưa trái mùa đã làm ảnh hưởng tới năng suất, sản lượng và phát sinh bọ xít muỗi với mật độ cao.

- **Chăn nuôi:** 06 tháng đầu năm 2017, tình hình sản xuất chăn nuôi cả nước nói chung và Đồng Nai nói riêng có nhiều biến động, đặc biệt là lĩnh vực chăn nuôi heo, gia cầm, giá bán thịt heo hơi sụt giảm sâu. Chăn nuôi heo gặp khó khăn trong khâu tiêu thụ sản phẩm, dẫn đến tình trạng giảm đàn, bỏ đàn. Trước tình hình giá bán heo hơi xuống thấp, UBND đã chỉ đạo các cấp, các ngành sớm triển khai các giải pháp cấp bách để cứu người chăn nuôi qua cơn khủng hoảng giá. Một số cửa hàng bình ổn giá được khai trương tại các huyện như: Thành phố Biên Hoà, huyện Trảng Bom, Xuân Lộc, Thống Nhất, Thị xã Long Khánh,... với 15 đơn vị bán hàng bình ổn giá đã thu hút người tiêu dùng đến mua. Đồng thời, UBND tỉnh cũng yêu cầu các bếp ăn tập thể, Lực lượng vũ trang, trường học, doanh nghiệp đăng ký mua thịt để hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn cho người chăn nuôi; Các ngân hàng khoan nợ, giãn nợ hỗ trợ vay vốn đối với các hộ chăn nuôi nhằm duy trì tái đầu tư sản xuất.

Về rà soát tình hình quy hoạch phát triển cơ sở giết mổ tập trung: Trên địa bàn tỉnh, hiện nay đã triển khai xây dựng được 31/36 cơ sở, điểm giết mổ (18/21 cơ sở tập trung và 13/15 điểm vệ tinh); dựa trên nhu cầu thực tế trong quá trình giết mổ, các địa phương đã rà soát và thống nhất đề xuất bổ sung thêm 02 cơ sở tập trung và 08 điểm giết mổ vệ tinh trên địa bàn (Long Thành, Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Trảng Bom). Đồng thời, trên cơ sở kiến nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 123/TTr-SNN ngày 11/01/2017, UBND tỉnh đang xem xét, phê duyệt với tổng cộng 46 cơ sở, điểm giết mổ (23 cơ sở giết mổ tập trung và 23 điểm giết mổ vệ tinh).

2.2. Lâm nghiệp:

Tình hình quản lý lâm phận trên địa bàn ổn định, không xảy ra cháy rừng trên địa bàn. Tỷ lệ che phủ cây xanh được duy trì 56%, trong đó ổn định tỷ lệ che phủ rừng 29,76%. Ngành nông nghiệp phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan công an, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát nên đã ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng. Công tác trồng rừng và nuôi dưỡng rừng được các đơn vị lâm nghiệp và các hộ gia đình tập trung gieo ươm cây giống lâm nghiệp để chuẩn bị cho công tác trồng rừng khi mùa mưa tới, lũy kế đến nay diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 628 ha, tăng 44,37% so cùng kỳ, do năm nay mùa mưa đến sớm hơn nên diện tích rừng trồng mới tăng nhiều hơn so cùng kỳ.

2.3. Về thủy sản:

Tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phát triển tương đối ổn định. Người nuôi trồng thủy sản đã chú trọng đến đầu tư thâm canh tăng năng suất để đạt hiệu quả kinh tế cao, các dòng sông, hồ, đập trong tỉnh đã được xử lý làm giảm bớt các chất thải ô nhiễm, phát triển thủy sản gắn chặt với bảo vệ môi trường. Diện tích nuôi trồng thủy sản 6 tháng đầu năm 2017 trên địa bàn tỉnh đến nay đạt 26.557,99 tấn, tăng 2,08% so với cùng kỳ năm 2016; sản lượng thủy sản khai thác là 3.432,92 tấn, tăng 7,7%.

2.4 Về tình hình đầu tư các dự án cấp nước sạch trên địa bàn:

Toàn tỉnh hiện có 91 công trình cấp nước tập trung phục vụ nhu cầu cấp nước cho người dân nông thôn với tổng công suất thiết kế là 25.265m³/ngàyđêm, tổng công suất thực tế là 12.407m³/ngàyđêm (chiếm tỉ lệ 49,1%); trong đó, có 78 công trình đầu tư xây dựng bằng ngân sách tập trung, 13 công trình được xây dựng bằng vốn ODA (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý 06 công trình; 85 công trình còn lại do UBND xã, hợp tác xã quản lý, khai thác).

Ngành nông nghiệp đã lập kế hoạch chi tiết phân bổ nguồn vốn công trình cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn cho các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; đồng thời thực hiện rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025, trong đó nâng cấp, mở rộng 47 công trình hiện hữu và xây dựng mới 58 công trình cấp nước tập trung, với tổng công suất là 251.455m³/ngđ, tổng vốn đầu tư khoảng 3.127.263 triệu đồng, trong đó: nguồn Ngân sách nhà nước khoảng 722.670 triệu đồng (chiếm 20%), nguồn vốn xã hội hóa khoảng 2.404.593 triệu đồng (chiếm 80%).

Các công trình cấp nước sạch nông thôn đang triển khai thi công, gồm 05 dự án (hệ thống cấp nước tập trung xã Phú Lộc, xã Tà Lài, huyện Tân Phú; hệ thống cấp nước tập trung xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc; hệ thống cấp nước tập trung xã Lộ 25, huyện Thông Nhất; hệ thống cấp nước tập trung xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu) với tổng công suất khoảng 2.960m³/ngđ, cấp nước cho khoảng 25.860 người. Công trình đang lập hồ sơ thực hiện dự án Hệ thống cấp nước tập trung xã Phú Điền, huyện Tân Phú và hệ thống cấp nước tập trung xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu do UBND các huyện làm chủ đầu tư. Ngoài ra còn 10 dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

Bên cạnh việc phân bổ nguồn vốn thực hiện, tuyên truyền và xây dựng các công trình cấp nước còn thực hiện kiểm tra công tác vệ sinh, công tác quản lý và vận hành, khai thác cấp nước, kiểm soát chất lượng nước theo qui định tại các trạm cấp nước; chuẩn bị vật tư lắp đặt đồng hồ nước cho mùa khô năm 2017; phối hợp với đơn vị thi công, trạm quản lý thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng các giếng khoan của các trạm cấp nước.

2.5 Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới:

6 tháng đầu năm, các địa phương trên địa bàn tỉnh, đã tập trung tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch được giao, đảm bảo theo tiến độ. Tuy nhiên, một số huyện mới ở bước phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng huyện, giao thông nông thôn một số tuyến xuống cấp, hư hỏng nhưng chậm được nâng cấp, sửa chữa; một số công trình sau đầu tư hiệu quả sử dụng chưa cao (Nhà Văn hóa, chợ nông thôn); Những nơi có tốc độ tăng dân số cơ học nhanh, việc đáp ứng cơ sở vật chất trường học khó đảm bảo; ảnh hưởng biến đổi của khí hậu nhiều loại cây trồng không ra bông để kết trái; việc thu gom xử lý rác thải sinh hoạt vùng sâu, vùng xa; xử lý môi trường trong các cơ sở sản xuất kinh doanh, trang trại chăn nuôi, công tác bảo vệ môi trường khu vực khai thác khoáng sản chưa được quan tâm thực hiện đầy đủ; tình hình an ninh trật tự còn những diễn biến phức tạp, cuối năm 2016, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đa số các xã không đạt tiêu chí an ninh trật tự (02/03 xã), đặc biệt có xã 02 lần xét đều rớt tiêu chí an ninh trật tự (xã Phú Lâm, huyện Tân Phú).

Đến tháng 6/2017, toàn tỉnh có 113/133 xã (chiếm 84,9%) đạt chuẩn nông thôn mới, 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, có thêm huyện Trảng Bom được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016 vào cuối tháng 5/2017, lũy kế đến nay, đã có 06/11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm 54,54%); đồng thời, có 06 xã của 02 huyện Vĩnh Cửu, Cẩm Mỹ đang tổng hợp báo cáo trình Hội đồng thẩm định tỉnh xem xét, công nhận trong tháng 6/2017; 08 xã còn lại đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, 06 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và 02 huyện Cẩm Mỹ, Vĩnh Cửu đang tiếp tục thực hiện hoàn thành các tiêu chí, dự kiến hoàn thành trong quý IV năm 2017.

3. Hoạt động thương mại dịch vụ, xuất nhập khẩu, du lịch:

3.1 Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng:

6 tháng đầu năm 2017, hoạt động lĩnh vực thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định; giá cả hàng hóa dịch vụ không tăng nhiều, sức mua trên thị trường tiếp tục tăng trưởng so cùng kỳ, kết quả tổng mức bán lẻ 6 tháng đạt 74.164,34 tỷ đồng, tăng 11,45% so cùng kỳ và đạt 49,2% so kế hoạch năm.

3.2 Hoạt động xúc tiến thương mại:

Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị giao thương giữa doanh nghiệp Liên bang Nga với doanh nghiệp Đồng Nai; Tổ chức làm việc với Đoàn đại biểu Hội hữu nghị Hải ngoại tỉnh Giang Tô – Trung Quốc đến thăm và làm việc tại tỉnh Đồng Nai; Tổ chức gian hàng chung cho các doanh nghiệp tham gia Hội chợ Triển lãm thành tựu kinh tế xã hội chào mừng kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh Cà Mau; Hội

chợ - Triển lãm chuyên ngành Cà phê lần VI - Năm 2017 tại Đắk Lắk; Tổ chức hội chợ Thương mại và tiêu dùng Đồng Nai tại Trung tâm Hội nghị và tổ chức sự kiện tỉnh Đồng Nai; Tổ chức hội nghị “Gặp gỡ - Đối thoại doanh nghiệp xuất khẩu về chính sách, giải pháp hỗ trợ Xúc tiến thương mại và phát triển thị trường” năm 2017; Khảo sát địa điểm xây dựng 02 điểm bán hàng Việt hưởng ứng chương trình “Tự hào hàng Việt” của Bộ Công Thương.

3.3 Công tác bình ổn thị trường:

Triển khai kế hoạch số 9418/KH-UBND ngày 07/10/2016, UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị sản xuất kinh doanh, các chợ và hợp tác xã chuẩn bị đầy đủ hàng hóa thiết yếu phục vụ như: Lương thực, thực phẩm, xăng dầu, thuốc khám chữa bệnh, phương tiện giao thông để phục vụ cho nhân dân mua sắm. Tính đến ngày 15/5/2017, có 12 hợp tác xã tham gia bình ổn giá, trong đó có 10 hợp tác xã được thẩm định vay vốn tham gia chương trình với tổng số tiền 2,04 tỷ đồng và 02 hợp tác xã không vay vốn ngân sách. Đồng thời, có 08 doanh nghiệp cam kết tham gia bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu khi xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, tăng giá cục bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3.3 Giá cả thị trường:

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5/2017 so với tháng 4/2017 giảm 0,6%. (Khu vực thành thị giảm 0,4%; nông thôn giảm 0,64%), trong đó có 3/11 nhóm hàng hóa giảm so tháng trước (Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,45% ; May mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,14%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt, Vật liệu Xây dựng giảm 0,5%); các nhóm còn lại giá ổn định mức tăng từ 0,01% - 0,31%

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5/2017 so với tháng 12/2016 (chỉ số giá 5 tháng đầu năm) tăng 1,14%. Hầu hết các nhóm hàng hoá đều chỉ số giá tăng, trong đó: Đồ uống và thuốc lá (+0,49%); may mặc, mũ nón, giày dép (+0,64%); nhà ở, điện, nước, chất đốt, VLXD (+0,99%); thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,99%); thuốc và dịch vụ y tế (+48,1%); giao thông (+2,69%); bưu chính viễn thông (+0,01%); văn hóa, giải trí và du lịch (+0,66%); hàng hoá và dịch vụ khác (+0,05%). Riêng hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 3,93%.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 5 tháng tăng 4,22% so với bình quân cùng kỳ. Trong đó các nhóm tăng như: Thuốc và dịch vụ y tế (+37,57%); giao thông (+10,8%); giáo dục (+7,89%); nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (+3,41%); may mặc, mũ nón, giày dép (+3,48%); thiết bị đồ dùng gia đình (+1,41%); đồ uống và thuốc lá tăng (1,12%); hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+0,53%); văn hóa giải trí và du lịch tăng 0,03%; hàng hóa và dịch vụ khác (+1,32%). Riêng bưu chính viễn thông giảm 0,5%.

Chỉ số giá vàng tháng 5/2017 tiếp tục biến động so với tháng trước giảm 1,18%; tăng 3,47% so với tháng 12/2016 và tăng 1,96% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 5/2017, tăng 0,04% so với tháng trước; tăng 0,01% so với tháng 12/2016 và tăng 1,51% so với cùng kỳ.

3.4 Xuất nhập khẩu hàng hóa:

- **Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm** ước đạt 8.089,4 triệu USD, tăng 11,2% so cùng kỳ. Trong đó: Kinh tế nhà nước đạt 108,3 triệu USD, tăng 2,5%; Kinh tế ngoài quốc doanh đạt 969,3 triệu USD, tăng 6,8%; Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, đạt 7.011,8 triệu USD, tăng 12%. Kim ngạch tăng chủ yếu một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn như: Giày dép; xơ, sợi dệt các loại; gỗ và sản phẩm gỗ; ... mặt khác, giá một số mặt hàng nông sản như cà phê, cao su tăng đáng kể: Giá hạt Điều; giá Cà phê; giá Cao su. Thị trường xuất khẩu 6 tháng tăng khá như: Trung Quốc; Hàn Quốc; Nhật Bản; Hoa Kỳ...

- **Kim ngạch nhập khẩu** trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 7.511,5 triệu USD, tăng 21,3% so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu tăng chủ yếu các mặt hàng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất: thức ăn gia súc và nguyên liệu; thuốc trừ sâu và nguyên liệu; chất dẻo nguyên liệu; nguyên phụ liệu dệt may, da giày... mặt khác nhu cầu tiêu dùng, sức mua trong nước tăng cao đối với hàng hoá nhập khẩu như: Máy vi tính sản phẩm điện tử và linh kiện, dược phẩm, gỗ và sản phẩm gỗ ...

3.5 Hoạt động Du lịch:

Công tác quản lý, kiểm tra các lễ hội trên địa bàn tỉnh, được tập trung thực hiện nhằm chấn chỉnh, góp phần làm cho các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá, du lịch ổn định, trật tự hơn. Các hoạt động của ngành du lịch có những chuyển biến tích cực, có nhiều đổi mới, cụ thể: Xây dựng chương trình hợp tác du lịch giữa tỉnh Đồng Nai và tỉnh Chon Buri, Thái Lan ; tham gia Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh nhằm hỗ trợ một số doanh nghiệp kinh doanh du lịch quảng bá, tìm kiếm mở rộng thị trường góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp ; thực hiện Chương trình “Điểm hẹn du lịch Đồng Nai” phát sóng định kỳ hàng tuần và phối hợp Đài phát thanh và truyền hình thành phố Hồ Chí Minh “Kênh du lịch và cuộc sống” nhằm tuyên truyền, giới thiệu các danh lam, thắng cảnh và ẩm thực Đồng Nai. Phối hợp Đài Truyền hình Việt Nam VTV4 quay phim tuyên truyền, quảng bá du lịch Đồng Nai tại Vườn quốc gia Cát Tiên, Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, Thác Mai, Thác Ba Giọt...

Các hoạt động dịch vụ du lịch ở các khu du lịch, điểm du lịch (Suối Mơ, Giang Điền Thác Đá Hàn, Khu Du lịch Bửu Long, Vườn Xoài, Bò Cạp Vàng; Núi Chứa Chan...) tiếp tục được quan tâm đầu tư về cải tạo cơ sở vật chất kỹ thuật và nâng cao chất lượng dịch vụ để thu hút du khách đến tham quan, vui chơi giải trí. Dự ước 6 tháng đầu năm 2017 so với cùng kỳ số lượt khách tăng 9,4% và tổng doanh thu du lịch tăng 12%.

3.6 Bru chính viễn thông – Công nghệ thông tin:

Ban hành Kế hoạch triển khai hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất hoặc chào thu tín hiệu truyền hình vệ tinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều chuẩn của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn tỉnh.

Triển khai Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 9/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

Phối hợp Ban quản lý Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông số liệu và danh sách chi tiết các hộ nghèo, hộ cận nghèo (7.541 hộ) tiếp cận đa chiều theo chuẩn quốc gia, để tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện phương án đầu tư trang thiết bị phần cứng và phần mềm phục vụ Trung tâm hành chính công cấp tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, so với cùng kỳ năm 2016: doanh thu bưu chính viễn thông tăng 10%; nộp ngân sách nhà nước tăng 1,18%

3.7 Hoạt động tài chính - ngân hàng:

- Hoạt động thu chi ngân sách:

Ngay từ đầu năm 2017, các giải pháp về thu - chi ngân sách được các ngành, các cấp thực hiện đồng bộ, khẩn trương, kết quả: trong 6 tháng đầu năm, ước tổng thu ngân sách trên địa bàn là 22.267 tỷ đồng, đạt 46% so với dự toán điều chỉnh, tăng 12% so với cùng kỳ (*thu nội địa là 15.167 tỷ đồng, đạt 45% so với dự toán và tăng 23% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất khẩu 7.100 tỷ đồng đạt 48% so với dự toán, tăng 4% so với cùng kỳ*); tổng chi ngân sách địa phương 8.029 tỷ đồng, đạt 41% so với dự toán điều chỉnh, tăng 22% so với cùng kỳ. Trong đó: chi đầu tư phát triển là 2.884 tỷ đồng, đạt 42% so với dự toán điều chỉnh, tăng 85% so với cùng kỳ; chi thường xuyên là 5.130 tỷ đồng, đạt 42% so với dự toán, tăng 12% so với cùng kỳ.

- Hoạt động ngân hàng:

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện nay có 39 ngân hàng với 52 chi nhánh tổ chức tín dụng và 207 phòng giao dịch trực thuộc; 35 Quỹ tín dụng nhân dân và 12 phòng giao dịch của Quỹ tín dụng nhân dân; 04 chi nhánh Quỹ hỗ trợ vốn cho người nghèo tự tạo việc làm (Quỹ trợ vốn CEP). Tình hình hoạt động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tương đối ổn định và phát triển, hoạt động huy động vốn và mở rộng tín dụng được triển khai có hiệu quả ngay từ đầu năm; các tổ chức tín dụng thực hiện tốt việc cung ứng kịp thời, đầy đủ các dịch vụ thanh toán, tài chính phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu. Kết quả huy động vốn và hoạt động tín dụng cụ thể như sau:

+ Nguồn vốn: Đến ngày 30/6/2017, tổng vốn huy động trên địa bàn đạt 160.463 tỷ đồng, tăng 6,25% so với cuối năm 2016; trong đó: lượng tiền gửi thanh toán tăng 11,3%, do hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động tích cực trở lại; lượng tiền nhàn rỗi trong dân cư gửi vào ngân hàng cũng tăng, tăng 3,62%.

+ Về dư nợ cho vay: Tổng dư nợ cấp tín dụng dự ước đến ngày 30/6/2017 trên địa bàn đạt 143.789 tỷ đồng, tăng 8,89% so với 31/12/2016 (nợ xấu chiếm khoảng 1,52% trên tổng dư nợ), trong đó dư nợ cho vay đạt 138.856 tỷ đồng, tăng 8,31%. Dòng vốn vẫn điều chỉnh theo cơ cấu tích cực, tập trung đầu tư tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên và phù hợp với chủ trương của Ngành và của Tỉnh, lãi suất đã

được điều chỉnh giảm mạnh góp phần hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy kinh tế phát triển.

Tình hình dư nợ một số chương trình tín dụng:

+ Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ: Đến 30/6/2017 dư nợ ước đạt 26.760 tỷ đồng, tăng 12,05% so với cuối năm 2016, chiếm tỷ trọng 18,61% so với tổng dư nợ. Trong tổng dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP ước có 3.907 tỷ đồng dư nợ không phải đảm bảo bằng tài sản, chiếm tỷ trọng 14,6% tổng dư nợ cho vay.

+ Cho vay theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp: Đến 30/6/2017, dư nợ ước đạt 20,080 tỷ đồng, số lãi tiền vay được hỗ trợ lũy kể từ đầu năm ước đạt 0,66 tỷ đồng.

+ Cho vay phát triển công nghiệp hỗ trợ (ngắn hạn bằng VND): Đến 30/6/2017 ước đạt 627 tỷ đồng, tăng 2,95% so với 31/12/2016.

+ Cho vay Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ đến ngày 30/6/2017 đạt 35.449 tỷ đồng, tăng 24,6% so với 31/12/2016.

4 Lĩnh vực giao thông- vận tải:

Hoàn thành, công bố Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Phối hợp với chủ đầu tư dự án Trung ương trên địa bàn tỉnh đưa vào khai thác cầu An Hảo (ngày 30/4/2017) ; xử lý giao cắt cho cao tốc Bến Lức – Long Thành, hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đường nối từ cầu Bửu Hòa đi Quốc lộ 1K, hoàn thành điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án BOT đường tỉnh 768...

Công tác duy tu, bảo dưỡng cầu, đường bộ, đường thủy đảm bảo thực hiện theo đúng kế hoạch, đáp ứng giao thông được thông suốt và an toàn.

Thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017, trong dịp Lễ Giỗ tổ Vua Hùng, Lễ 30/04, 01/05 góp phần kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh.

Mở mới thêm các tuyến xe buýt, phục vụ nhu cầu đi lại ngày càng tăng thêm của người dân, nhất là nghiên cứu tham mưu điều chỉnh hành trình các tuyến xe buýt đi qua Trung tâm hành chính công của tỉnh.

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, siết chặt quản lý hoạt động vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện được triển khai liên tục với nhiều giải pháp đồng bộ, tiếp tục phát huy hiệu quả, hạn chế tối đa tình trạng xe quá tải, góp phần bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và giảm tai nạn giao thông.

Báo cáo tình hình thực hiện đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ đường bộ theo chỉ đạo của Bộ Giao thông Vận tải về việc triển khai Quyết định số 575/QĐ-BGTVT điều chỉnh vị trí trạm dừng nghỉ đường bộ Đại Phú, QL.1 trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

Triển khai Thông tư số 06/2017/TT-BGTVT ngày 28/02/2017 của Bộ Giao thông vận tải về quy định quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ làm căn cứ để xác định vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

5. Đầu tư phát triển toàn xã hội

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển ước 6 tháng đầu năm 2017 là 38.342 tỷ đồng, đạt 48,4% kế hoạch, tăng 11,5% so cùng kỳ. Trong đó: vốn trong nước là 26.353,8 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch, tăng 32,7% so cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là 11.602,5 tỷ đồng, bằng 80% so cùng kỳ; vốn ODA là 153 tỷ đồng.

5.1 Tình hình thực hiện nguồn vốn ngân sách kế hoạch 2017 do địa phương quản lý như sau:

Vốn đầu tư và xây dựng do UBND tỉnh trực tiếp giao chỉ tiêu đầu năm 2017: tổng số là 3.757,25 tỷ đồng, kế hoạch điều chỉnh đến tháng 5/2017 là 3.527,195 tỷ đồng. Dự kiến giải ngân 6 tháng đầu năm là 1.658,979 tỷ đồng, đạt 47,0% kế hoạch năm.

Vốn đầu tư do UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa trực tiếp giao chỉ tiêu năm 2017 là 2.029 tỷ đồng, kế hoạch điều chỉnh đến tháng 5/2017 là 2.307 tỷ đồng. Dự kiến giải ngân 6 tháng đầu năm là 1.240,193 tỷ đồng, đạt 53,8% kế hoạch.

5.2 Tình hình thực hiện các công trình trọng điểm năm 2017 (gồm 6 dự án trọng điểm năm 2016 chuyển qua năm 2017 và 02 dự án khởi công mới):

- Dự án nạo vét suối Săn Máu: đã thi công hoàn thành đoạn 3 từ Bệnh viện Tâm thần đến cầu Mương sao, đang triển khai thi công đoạn 1A từ cầu Suối Săn máu đến cầu Đồng Khởi, đoạn 2A từ cầu Đồng Khởi đến cầu Nguyễn Văn Hoài và đoạn 3 từ cầu Mương sao đến cầu Rạch Gió (cuối tuyến), dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2017. Hiện nay đã thực hiện xong công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu và đang triển khai thi công bổ sung phần kè đoạn trước và sau cầu Rạch Gió (cuối tuyến); dự kiến hoàn thành dự án trong tháng 8/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 50 tỷ đồng, đã giải ngân đến hết tháng 5/2017 là 13,367 tỷ đồng, đạt 27% kế hoạch.

- Dự án hạ tầng Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học Đồng Nai (nay là Khu công nghệ cao công nghệ sinh học), giai đoạn 1: đang triển khai thi công gói thầu xây lắp và đã tổ chức khởi công xây dựng phần phát sinh trong tháng 3/2017 (thực hiện hoàn chỉnh đường N1, đường D9 và đường N11 từ giai đoạn 2 sang giai đoạn 1 của dự án, điều chỉnh lưới điện trung, hạ thế đi ngầm thành đi nổi; phát sinh một trạm biến áp 630KVA và đường dây trung thế kết nối trạm biến áp, lưới

điện trung tâm nhằm phục vụ trạm bơm đập dâng cấp nước mặt suối cả, hệ thống xử lý nước và nhà công vụ), dự kiến hoàn thành dự án trong tháng 10/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 54 tỷ đồng, đã giải ngân đến hết tháng 5/2017 là 16,934 tỷ đồng, đạt 31,4% kế hoạch.

- Dự án Hồ Gia Măng huyện Xuân Lộc: đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đã triển khai thi công gói thầu xây lắp và thiết kế phần đường quản lý thi công; dự kiến hoàn thành dự án trong tháng 9/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 54 tỷ đồng; hiện nay chủ đầu tư đang lập khối lượng thanh toán với giá trị khoảng 3,5 tỷ đồng.

- Dự án Đầu tư mở rộng Trường Cao đẳng Y tế: dự án đang triển khai thi công gói thầu xây lắp và thiết bị, dự kiến hoàn thành trong quý II/năm 2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 23 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân là 7,8 tỷ đồng, đạt 34% kế hoạch

- Dự án tuyến đường chống ùn tắc giao thông trên Quốc lộ 1, khu vực phường Tân Hòa: hiện tại đã tổ chức triển khai thi công gói thầu xây lắp đoạn trên địa bàn thành phố Biên Hòa, hiện đã hoàn thành mặt đường bê tông nhựa nóng khoảng 4,985Km/5Km. Về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: đã cơ bản bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, hiện chỉ còn khoảng 15m (do 01 hộ chuyển nhượng sau quyết định thu hồi) dự kiến sẽ hoàn thành việc chi trả bồi thường trong tháng 6/2017, hoàn thành toàn bộ dự án trong quý II năm 2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 20 tỷ đồng, đã giải ngân đến hết tháng 5/2017 là 16,375 tỷ đồng, đạt 82% kế hoạch.

- Dự án đầu tư thí điểm trường học tiên tiến hiện đại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020: hiện đang trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán gói thầu thẩm định giá làm cơ sở trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và xác định tổng dự toán gói thầu thiết bị, trên cơ sở đó mới trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị, dự kiến cuối quý III/2017 có kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 70.000 triệu đồng. Dự kiến trong năm 2017 hoàn thành kế hoạch được giao.

- Dự án xây dựng tuyến thoát nước cho khu vực ngã 5 Biên Hùng, thành phố Biên Hòa (dự án khởi công mới): hiện đang lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình để trình Sở Xây dựng thẩm định và dự kiến hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công công trình trong tháng 9/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 30.000 triệu đồng, đến hết tháng 5/2017 đã giải ngân 562 triệu đồng.

- Dự án nút giao thông Ngã tư Tân Phong, thành phố Biên Hòa (dự án khởi công mới): hiện đang trình UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình, dự kiến hoàn thành tổ chức đấu thầu xây lắp và triển khai thi công trong tháng 8/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 70.000 triệu đồng, đã giải ngân là 1,77 tỷ đồng.

5.3 Hoạt động thu hút đầu tư:

- Đầu tư trong nước:

6 tháng đầu năm, tổng vốn đầu tư trong nước đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư và điều chỉnh tăng vốn là 8.641 tỷ đồng gồm 21 dự án cấp mới với vốn đăng ký khoảng 8.077 tỷ đồng và 05 dự án điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn bổ sung 604 tỷ đồng), đạt 86,8% kế hoạch năm, tăng 13,5% so cùng kỳ.

Lũy kế đến ngày 30/6/2017, trên địa bàn tỉnh có 711 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư là 202.745 tỷ đồng, trong đó số dự án còn hiệu lực là 674 dự án có tổng vốn là 173.006,7 tỷ đồng.

- Đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI):

Tổng vốn đăng ký cấp mới và dự án tăng vốn 6 tháng đầu năm là 640 triệu USD, đạt 64% so kế hoạch năm, bằng 61% so cùng kỳ; trong đó cấp mới 37 dự án với tổng vốn đăng ký 227 triệu USD và 51 dự án tăng vốn 413 triệu USD. Dự kiến giải ngân 6 tháng đầu năm đạt 520 triệu USD (tương đương 11.835 tỷ đồng), bằng 81,5% so cùng kỳ, đạt 52% so với dự kiến giải ngân cả năm.

Lũy kế đến ngày 30/6/2017 trên địa bàn tỉnh có 1.703 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 30,9 tỷ USD, trong đó: số dự án còn hiệu lực là 1.286 dự án có tổng vốn là 26,1 tỷ USD.

5.4 Công tác đăng ký doanh nghiệp:

Ước 6 tháng đầu năm 2017, có 1.500 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 1,6% so với cùng kỳ) với vốn đăng ký kinh doanh là 17.000 tỷ đồng và 275 lượt doanh nghiệp đăng ký bổ sung vốn 7.000 tỷ đồng. Tổng vốn đăng ký mới và bổ sung vốn là 24.000 tỷ đồng, tăng 115,7% so với cùng kỳ.

Về tình hình giải thể doanh nghiệp: 6 tháng đầu năm có 90 doanh nghiệp đã hoàn tất thủ tục giải thể tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, với số vốn khoảng 610 tỷ đồng. Các doanh nghiệp này, chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa và thuộc khu vực kinh tế tư nhân chủ yếu là do kinh doanh không hiệu quả.

Lũy kế đến số lượng doanh nghiệp hiện nay trên địa bàn khoảng 28.000 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký trên 176.351 tỷ đồng.

6. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường:

Tổ chức Hội nghị tổng kết Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Đồng Nai; Hoàn thành rà soát, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận đối với các Công ty nông lâm trường thuộc đối tượng sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ.

Trình Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Đồng Nai; đồng thời, hướng dẫn các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa hoàn chỉnh hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp huyện.

Báo cáo đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng hiệu quả kết quả Dự án điều tra, đánh giá tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh;

thực hiện rà soát các quy định cụ thể về tài nguyên nước, trong đó tập trung rà soát các quy định liên quan đến việc khai thác, sử dụng nước dưới đất, hành nghề khai thác nước dưới đất làm ảnh hưởng đến nguồn nước ngầm trên địa bàn.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 20/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý khai thác và kinh doanh khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hoàn thành việc kiểm tra, xử lý thông tin báo Kinh doanh và Pháp luật phản ánh tình trạng khai thác đất trái phép tại ấp Bến Nôm, xã Phú Cường, huyện Định Quán.

Theo dõi tình hình xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải tại các khu công nghiệp (KCN): Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 30/32 khu công nghiệp đã có dự án đi vào hoạt động. Tổng công suất hoạt động của các Hệ thống xử lý nước thải tập trung (HTXLNTTT) là 139.070m³/ngày. Ngoài ra, đã cơ bản hoàn thành xây dựng HTXLNTTT KCN Nhơn Trạch VI, dự kiến quý II/2017 sẽ bắt đầu hoạt động thử nghiệm (đang hoàn thiện phần lắp đặt máy móc, thiết bị của giai đoạn 1, công suất 20.000 m³/ngày); Khu công nghệ cao Long Thành do mới thành lập ngày 20/7/2016 nên chưa đầu tư xây dựng. Qua quá trình kiểm tra, giám sát và thu mẫu nước thải tại các KCN theo tần suất quy định, đa số các KCN đều vận hành HTXLNT ổn định; có 02 KCN có nước thải vượt nhẹ so với quy chuẩn cho phép (KCN Hồ Nai; KCN Agtex Long Bình).

Về lắp đặt trạm quan trắc nước thải tự động tại 06 KCN (Nhơn Trạch 2 - Nhơn Phú, Nhơn Trạch 2 - Lộc Khang, Long Khánh, Tân Phú, Giang Điền, Dầu Giây), UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính xây dựng phương án kinh phí thực hiện việc lắp đặt. Bên cạnh đó, đã thực hiện chuyển giao 06 trạm quan trắc nước thải tự động cho 06 đơn vị kinh doanh hạ tầng (Agtex Long Bình, Suối Tre, Xuân Lộc, Long Đức, Nhơn Trạch 3 - Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2) để vận hành, quản lý.

Hoàn thành khắc phục ô nhiễm môi trường theo Thông tư số 07/2007/TT-BTNMT và Thông tư số 04/2012/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Trong 06 tháng đầu năm 2017, đã chứng nhận khắc phục ô nhiễm môi trường triệt để đối với 02 cơ sở, nâng tổng số cơ sở đã được chứng nhận hoàn thành khắc phục ô nhiễm môi trường triệt để lên 151/157 cơ sở; còn 06 cơ sở chưa hoàn thành khắc phục ô nhiễm (Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Á Châu, Công ty TNHH Diing Jyuo Việt Nam, Công ty TNHH Dong Yang Vina Special Metal, Công ty TNHH Thái nguyên I, DNTN chế biến bột mì Phong Phú, Công ty cổ phần bia Sài Gòn - Đồng Nai). Đối với các cơ sở này, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành khảo sát thực tế các biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường tại các cơ sở và đang tổng hợp, đề xuất giải pháp xử lý đối với từng trường hợp cụ thể.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Hoạt động Văn hóa, thể thao:

Tiếp tục tập trung công tác tuyên truyền các Nghị quyết của tỉnh, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước.

Báo cáo đánh giá thực trạng đời sống văn hóa tinh thần của công nhân và hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn; xây dựng Kế hoạch thực hiện truyền thông về Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2017; báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả thực hiện Thông tư 23/2011/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2011 về công tác thu thập số liệu và triển khai nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

Công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo, phát huy giá trị lịch sử văn hóa và công tác quản lý di sản văn hóa vật thể, phi vật thể tiếp tục được tập trung thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm, đã triển khai công tác tuyên truyền, khai thác di tích năm 2017 về thực hiện phim tư liệu về di tích Thành cổ Biên Hòa; lắp đặt bảng chỉ dẫn di tích quốc gia đặc biệt Mộ cự thạch Hàng Gòn, di tích quốc gia Thành cổ Biên Hòa; lắp đặt bảng nội dung di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp; thiết kế maket và xuất bản sách giới thiệu di tích đình Tân Lân, Thành cổ Biên Hòa, đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh;

Triển khai xây dựng các Kế hoạch kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống, điển hình các DTTS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020; Kế hoạch công tác đồng bào Hoa trên lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình giai đoạn (2017-2020).

Hoạt động thể dục - thể thao: Báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Luật Thể dục Thể thao trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các đoàn đua xe đạp qua địa bàn tỉnh: Giải đua xe đạp toàn quốc Cúp Truyền hình Bến Tre - Ống nhựa Hoa Sen; Giải đua xe đạp nữ Quốc tế Bình Dương mở rộng Cúp BIWASE; Giải đua xe đạp toàn quốc Cúp Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức 08 giải cấp tỉnh; hỗ trợ tổ chức 21 giải thể thao quần chúng; tham gia 03 giải thể thao quốc tế, giành 03 huy chương (01 HCV, 01 HCB, 01 HCD); 14 giải thể thao quốc gia, giành 21 huy chương (05 HCV, 06 HCB, 10 HCD); 05 giải thể thao mở rộng, giành 06 huy chương (03 HCV, 01 HCB, 02 HCD).

2. Hoạt động Giáo dục- đào tạo; khoa học và công nghệ:

2.1 Lĩnh vực giáo dục – đào tạo

Ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ VIII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, trong đó tập trung các nhiệm vụ trọng tâm:

- Đổi mới quản lý giáo dục: chuyển giao quản lý giáo dục nghề nghiệp từ Sở Giáo dục Đào tạo qua Sở lao động, Thương binh và Xã hội; cơ cấu lại tổ chức của cơ quan; tổ chức kiểm tra công tác dạy và học các cấp.

- Tăng cường đổi mới các điều kiện đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục:

+ Về cơ bản hệ thống trường, lớp đáp ứng được nhu cầu học tập của con em nhân dân. Tuy nhiên, trên địa bàn thành phố Biên Hòa vẫn còn tình trạng hớ học ca ba: 14 lớp tại trường Tiểu học Phan Đình Phùng, 31 lớp tại trường Tiểu học Trảng Dài; so với đầu năm học 2016 – 2017, giảm 06 lớp tại trường Tiểu học Phước Tân.

+ Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: hiện nay, trình độ đào tạo trên chuẩn của cán bộ quản lý tính chung các cấp học mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh đạt 87,94% (trong đó, mầm non: 88,41%, tiểu học: 95,82%, THCS: 95,2%, THPT: 32,52%); trình độ đào tạo trên chuẩn của giáo viên tính chung các cấp học mầm non và phổ thông đạt 62,40% (trong đó, mầm non: 48,07%, tiểu học: 88,26%, THCS: 71,94%, THPT: 11,6%). Toàn ngành, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục có 67 người đạt trình độ thạc sĩ, 01 người đạt trình độ tiến sĩ; giáo viên có 390 người đạt trình độ thạc sĩ.

+ Tăng cường đầu tư hợp lý, sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025.

+ Tiếp tục tổ chức kiểm tra và đề nghị UBND tỉnh công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia: hiện toàn tỉnh có 304/737, tỷ lệ 41,24% trường mầm non và phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia. Trong đó, mầm non có 88/222 trường, tỷ lệ 39,63% (so với cùng kỳ năm trước tăng 23 trường, tăng 10,09%); tiểu học có 115/296 trường, tỷ lệ 38,85% (so với cùng kỳ năm trước tăng 13 trường, tăng 5,08%); THCS có 85/173 trường, tỷ lệ 49,13% (so với cùng kỳ năm trước tăng 12 trường, tăng 6,19%); THPT có 16/46 trường, tỷ lệ 34,78% (so với cùng kỳ năm trước tăng 01 trường, tăng 0,69%).

+ Tập trung tăng cường thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, phát triển cơ sở giáo dục ngoài công lập, giảm dần áp lực huy động học sinh của các cơ sở giáo dục công lập, so với năm học trước: tỷ lệ học sinh ngoài công lập cấp học nhà trẻ đạt 63,14%, tăng 6,36%; mẫu giáo đạt 49,73%, tăng 2,37%; tiểu học đạt 2,22%, tăng 0,32%; THCS đạt 3,97%, tăng 0,6%; THPT đạt 29,82%, tăng 0,23%.

- Đẩy mạnh đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo trung thực, khách quan theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; phát triển đồng bộ, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giữa các cấp học, ngành học và giữa các địa phương:

+ Theo dõi, chỉ đạo thực hiện chuyên môn chuẩn bị cho học sinh chuẩn bị dự thi THPT Quốc gia các trường THPT và các Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên; Ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo kỳ thi THPT quốc gia của tỉnh Đồng Nai; nhận hồ sơ đăng ký dự thi từ các đơn vị có thí sinh dự thi THPT quốc gia; chuẩn bị công tác tổ chức kỳ thi THPT quốc gia: phiếu làm bài trắc nghiệm; chỉ đạo các đơn vị lập phiếu đăng ký xét công nhận Tốt nghiệp THPT và cập nhật thông tin đăng ký xét công nhận Tốt nghiệp, hoàn chỉnh hồ sơ đăng ký thi THPT quốc gia.

+ Tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 phổ thông năm học 2017 – 2018, đối với các trường THPT công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa và các trường THPT công lập: Tân Phú (huyện Định Quán), Long Khánh (thị xã Long Khánh), Long Thành (huyện Long Thành), Phước Thiện (huyện Nhơn Trạch), Thống Nhất A và Ngô Sĩ Liên (huyện Trảng Bom), Thống Nhất (huyện Thống Nhất), Đoàn Kết (huyện Tân Phú), Trị An (huyện Vĩnh Cửu), Xuân Lộc (huyện Xuân Lộc).

2.2 Lĩnh vực khoa học và công nghệ:

Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 31/10/2012 của Bộ Chính trị về Hội nghị Trung ương 6 Khóa XI về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Triển khai thực hiện Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Thực hiện Chương trình hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, kết quả đã tiếp nhận và hỗ trợ 20 đơn vị doanh nghiệp đăng ký tham gia chương trình năm 2017 (trong đó: 12 doanh nghiệp áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến và xây dựng tiêu chuẩn; 06 doanh nghiệp bảo hộ tài sản Sở hữu trí tuệ và 02 doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu sản phẩm mới, đổi mới công nghệ và tiết kiệm năng lượng).

Ban hành Chương trình hỗ trợ xây dựng ISO điện tử trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng Kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ, chất lượng cao, hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020.

Tiếp tục theo dõi quản lý 02 dự án cấp Bộ thuộc chương trình nông thôn miền núi đang triển khai trên địa bàn các huyện Cẩm Mỹ, Tân Phú; 45 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp tỉnh và 49 đề tài, dự án cấp cơ sở đang triển khai trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố thuộc tỉnh.

4. Hoạt động y tế:

4.1 Công tác phòng chống dịch bệnh:

Triển khai thực hiện các biện pháp kiểm soát, phòng chống dịch bệnh nhất là bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng; giám sát và xử lý kịp thời các bệnh nguy hiểm: Cúm A (H5N1, H7N9), Ebola, MERS-CoV, Zika. Giám sát tình hình dịch sốt xuất huyết trên địa bàn, tổ chức diệt lăng quăng và phun hóa chất trên diện rộng.

Từ đầu năm đến ngày 15/5/2017, tổng số ca mắc bệnh sốt xuất huyết giảm 21,2% so với cùng kỳ (năm 2016 1.369 ca), không có ca tử vong; bệnh tay chân miệng 739 ca, tăng 31,11% so với cùng kỳ năm 2016 (568 ca); Sốt rét 05ca, không có sốt rét ác tính và tử vong. Ngành y tế tổ chức theo dõi, triển khai kế hoạch phòng chống Cúm trên địa bàn tỉnh; giám sát chiến dịch diệt lăng quăng và xử lý tốt các ổ dịch nhỏ, không để dịch bệnh lây lan trong cộng đồng.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện nghiêm túc quy chế bệnh viện, nhất là quy chế thường trực, cấp cứu. Đảm bảo công tác cấp cứu và điều trị bệnh nhân kịp thời và hiệu quả. Duy trì tốt hoạt động của đường dây nóng tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Thực hiện cung cấp kịp thời thuốc, hóa chất, dịch truyền, máu, bình ôn giá thuốc.

4.2 Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm:

Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục các quy định của pháp luật, các kiến thức nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, triển khai các biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm và bệnh dịch truyền qua thực phẩm. Đồng thời triển khai các kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cơ sở cung cấp thực phẩm với số lượng lớn như các chợ đầu mối, các siêu thị, cơ sở thương mại, cơ sở chế biến thực phẩm. Các đoàn kiểm tra đã thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm; xử lý kịp thời các sai phạm trong hoạt động sản xuất và kinh doanh, nhằm chấn chỉnh cũng như là yêu cầu các cơ sở thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, kết quả 6 tháng đầu năm 2017, có 10.700 cơ sở đạt, tỷ lệ 87,5%; xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm, có 01 người tử vong tại thị trấn Long Thành, huyện Long Thành.

5. Các hoạt động chính sách an sinh xã hội:

5.1 Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề:

- **Công tác giải quyết việc làm:** Trong 6 tháng đầu năm 2017, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 49.386 lao động, tăng 5,4% so cùng kỳ, trong đó: Đưa vào các doanh nghiệp 33.023 lao động, lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội: 13.775 lao động; tổ chức 10 sàn giao dịch việc làm, có 260 doanh nghiệp và 3.000 lao động tham gia. Giải quyết 18.724/21.788 quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp; tư vấn và giới thiệu việc làm cho 22.711 lượt lao động thất nghiệp, hỗ trợ học nghề cho 633 người.

Tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Tháng An toàn, vệ sinh lao động năm 2017 với sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực quản lý công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động cho cán bộ cấp huyện, cấp xã, cán bộ quản lý doanh nghiệp làm công tác liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động.

- **Công tác đào tạo nghề:** Trong 6 tháng đầu năm 2017, đã tuyển mới đào tạo nghề cho 34.238 người đạt 50,06 % kế hoạch trong đó: có 28.625 người tốt nghiệp các khóa đào tạo nghề đạt 47,04% kế hoạch, tăng 0,45% so với cùng kỳ (Cao đẳng nghề: 542 người, Trung cấp nghề: 941 người, sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên: 28.142).

Tập huấn công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới và tuyên truyền chính sách giáo dục nghề nghiệp năm 2017 tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thống Nhất, trường cao đẳng Công nghệ cao Đồng Nai.

5.2 Công tác an sinh xã hội

Công tác giảm nghèo: kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững năm 2017 tại các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa; Hướng dẫn tổ chức triển khai và thực hiện Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2017 tại các huyện và thị xã Long Khánh. Xây dựng Kế hoạch thực hiện dự án truyền thông về giảm nghèo năm 2017 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 -2020. Hỗ trợ giải quyết cho 11.596 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vay vốn với tổng số tiền khoảng 337 tỷ đồng; mua và cấp 82.888 thẻ BHYT miễn phí cho người nghèo theo quy định; hỗ trợ xây mới 42 căn, sửa chữa 02 căn nhà ở cho người nghèo tại các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên hòa.

Công tác người có công và công tác bảo trợ xã hội: Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người có công trên địa bàn tỉnh theo quy định, trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện giải quyết chế độ cho 2.091 đối tượng có công; Phối hợp tổ chức lễ trao tặng các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước đợt I năm 2017; Chuẩn bị các nội dung tổ chức Lễ kỷ niệm và biêu dương người có công với cách mạng tiêu biểu nhân kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7/2017).

Trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng cho 74.264 người với kinh phí 149,14 tỷ đồng, trợ cấp đột xuất cho 750 người với kinh phí 4,54 tỷ đồng. Tiếp nhận quản lý 54 người lang thang xin ăn, tổ chức giải thể thao cho người khuyết tật lần thứ 8/2017, tổ chức hội nghị tổng kết 5 năm công tác bảo trợ xã hội giai đoạn 2012-2017, thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới.

Công tác bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội:

Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 2.228.363 người (gồm cả lực lượng vũ trang), trong đó:

- Số người tham gia bảo hiểm y tế trên 2.226.078 người, đạt tỷ lệ bao phủ khoảng 79,5%;

- Số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 707.089 người; chiếm 42,2% lực lượng lao động.

- Số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 2.285 người, giảm 860 người (27,3%) so với cuối năm 2016.

- Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 692.317 người, chiếm 41,3% lực lượng lao động.

6. Công tác nội vụ, ngoại vụ

6.1 Công tác nội vụ:

Trình Bộ Nội vụ thẩm tra tinh giản biên chế 06 tháng cuối năm 2017 đối với 36 công chức, viên chức đủ điều kiện tinh giản biên chế.

Rà soát, khắc phục những tồn tại thiếu sót sau Kết luận thanh tra Bộ Nội vụ (Thông báo số 4578/TB-BNV), đối với các trường hợp cán bộ, công chức lãnh đạo chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trình độ theo tiêu chuẩn ngạch, giữ ngạch, chưa phù

hợp hoặc chuyên môn chưa phù hợp vị trí công tác. Đến nay, đã có 66/197 cán bộ, công chức đã khắc phục sau Kết luận thanh tra.

Ban hành Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh năm 2017 (tổ chức 17 lớp đào tạo, bồi dưỡng).

Triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TU ngày 20/01/2017 của Tỉnh ủy Đồng Nai về Đề án “tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo”; báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 2389/QĐ-TTg ngày 30/12/2014, Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ và kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017.

Tổ chức công tác thi tuyển công chức và thi nâng ngạch lên chuyên viên và tương đương.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện, tinh triển khai Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Nai, Trung tâm đi vào hoạt động từ ngày 15/5/2017. Phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình thực hiện Chuyên mục “Dân hỏi - Giám đốc Sở trả lời” các chuyên đề về Xây dựng; An toàn vệ sinh thực phẩm; Lao động và Đầu tư. Kiện toàn Bộ phận một cửa tại UBND cấp huyện, cấp xã: rà soát, tăng số thủ tục, nhất là thủ tục thuế, kho bạc và các dịch vụ công cần thiết như: đo đạc đất đai, cấp số nhà... tích hợp giải quyết tại Bộ phận một cửa các đơn vị. Tăng cường cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3, 4; đẩy mạnh trao đổi văn bản điện tử; thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn SMS; công tác kiểm tra cải cách hành chính được triển khai quyết liệt.

6.2 Công tác ngoại vụ:

Trong 6 tháng đầu năm 2017 giải quyết cho: 237 đoàn gồm 520 lượt cán bộ, công chức ra nước ngoài với mục đích: đi công tác, xúc tiến đầu tư, đi đào tạo, đi dự hội nghị, hội thảo và triển lãm, tham quan du lịch, giải quyết việc riêng, hợp tác hữu nghị; 54 đoàn gồm 306 người đến từ các quốc gia, vùng, lãnh thổ nước ngoài vào làm việc tại tỉnh, với nội dung chủ yếu liên quan đến lĩnh vực hoạt động Phi chính phủ, nghiên cứu khoa học, lĩnh vực nông nghiệp, giáo dục, y tế...;

Tiếp nhận và xử lý 35 hồ sơ xin cấp thẻ APEC cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Ký kết các thỏa thuận hợp tác, mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế và triển khai nội dung hợp tác đã ký kết với các địa phương nước ngoài.

Xây dựng Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về công tác người Việt Nam ở nước ngoài tỉnh Đồng Nai. Tiếp và làm việc theo đúng nghi thức ngoại giao và thông lệ quốc tế các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh: Đoàn cán bộ cấp cao Đảng nhân dân cách mạng Lào; Hợp tác xã Hán Quang, Đài Loan, Trung Quốc; Đoàn đại biểu của tỉnh Savannakhet, Lào; Đoàn Tỉnh trưởng tỉnh Kampong Thom, Vương quốc Campuchia.

Ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư (khóa XI) “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới”.

7. Công tác tư pháp, thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng:

7.1 Công tác tư pháp

Triển khai thực hiện một số quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư liên tịch số 14/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định một số vấn đề thủ tục; Ban hành Kế hoạch theo dõi và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết của Tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020.

Thực hiện công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2016 (69 văn bản hết hiệu lực: 09 Nghị quyết, 60 Quyết định; 18 văn bản hết hiệu lực một phần: 01 Nghị quyết, 17 Quyết định).

Phối hợp với các sở, ngành rà soát 98 văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ 10 văn bản hết hiệu lực thi hành.

Ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an ninh trật tự và phòng, chống tội phạm; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2017.

Chỉ đạo các Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh về công tác tổ chức hoạt động sau khi thực hiện chuyển đổi; triển khai việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí theo văn bản số 275/BTP-BTTP ngày 24/01/2017 của Bộ Tư pháp. Tổ chức tập huấn sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật, câu lạc bộ trợ giúp pháp lý tại địa bàn các huyện Tân Phú, Định Quán, Long Thành, Nhơn Trạch, Xuân Lộc và thành phố Biên Hòa.

Triển khai chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch của ngành tư pháp trên địa bàn tỉnh; chấn chỉnh công tác đăng ký việc nuôi con nuôi tại UBND cấp xã.

7.2 Công tác thanh tra; tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng:

Trong 6 tháng đầu năm ngành thanh tra thực hiện 56 cuộc thanh tra hành chính (kỳ trước chuyển sang 10 cuộc, triển khai mới 46 cuộc) tại các đơn vị. Kết thúc thanh tra tại 42 đơn vị, kết luận thanh tra 25 cuộc, đang thực hiện 14 cuộc.

Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: thanh tra các Sở, ngành đã triển khai thực hiện 2.264 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 11.940 đơn vị; phát hiện 4.163 cá nhân, tổ chức, cơ sở kinh doanh vi phạm, lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu là lĩnh vực Môi trường; Giao thông đường bộ, đường thủy; An toàn bức xạ và

đo lường; An toàn lao động; Trồng trọt và bảo vệ thực vật; Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế... ban hành 4.084 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực.

Công tác tiếp công dân: Trong 6 tháng đầu năm 2017, Bộ phận tiếp công dân thường xuyên toàn tỉnh đã tiếp 2.213 lượt với 2.275 người đến khiếu nại, tố cáo phản ánh, kiến nghị về lĩnh vực hành chính, giảm 331 lượt so với cùng kỳ năm 2016; phát sinh 24 lượt đoàn đông người với 460 người của 14 vụ việc đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và cấp huyện và điểm tiếp công dân cấp Sở ngành để khiếu nại, phản ánh, kiến nghị (giảm 04 lượt đoàn, nhưng tăng 32 người so với cùng kỳ năm 2016). Nội dung khiếu nại của công dân chủ yếu liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án; việc cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền sử dụng đất; hồ sơ chính sách xã hội và người có công...

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Toàn tỉnh đã tiếp nhận 2.586 đơn, trong đó nhận mới 2.561 đơn, tăng 02% so với cùng kỳ; phân loại 2.505 đơn/2.586 đơn, Đơn đủ điều kiện xử lý là 1.882 đơn (Khiếu nại 484 đơn; tố cáo 145 đơn và 1.253 đơn phản ánh, kiến nghị). Trong số 1.882 đơn đủ điều kiện xử lý có 1.681 đơn không thuộc thẩm quyền, được xử lý theo quy định; 201 đơn thuộc thẩm quyền (191 khiếu nại, 10 đơn tố cáo); đơn thuộc thẩm quyền nhận mới tăng 02 đơn, tăng 01% so với cùng kỳ.

Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: Cơ quan nhà nước đã đưa vào thụ lý, giải quyết 233 đơn (219 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo). Trong đó, kỳ trước chuyển qua 32 đơn (28 khiếu nại, 04 tố cáo); đã giải quyết 103 đơn (94 khiếu nại, 09 tố cáo)/233 đơn, đạt tỷ lệ giải quyết đơn đạt 44,21%; Còn 130 đơn (125 khiếu nại, 05 tố cáo) đang được xem xét, giải quyết; trong đó có 63 đơn khiếu nại đã có báo cáo xác minh.

Công tác phòng, chống tham nhũng: Các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của địa phương, đơn vị theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành; Tiếp tục quán triệt Quy chế về quà tặng, nhận quà và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ đến các cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Qua theo dõi, trong kỳ chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

8. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- Công tác dân tộc

Rà soát, tổng hợp danh sách sinh viên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh thuộc hộ nghèo, cận nghèo đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng công lập và ngoài công lập theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác đối với đồng bào Hoa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 – 2021 theo Chỉ thị số 62-CT/TW ngày 18/11/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về tăng cường công tác người Hoa trong

tình hình mới; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Phòng Dân tộc các huyện, thị xã Long Khánh phối hợp với các đơn vị liên quan đã thực hiện cấp 71.748 thẻ bảo hiểm y tế; hỗ trợ nhiều xuất học bổng và phần quà được trao tặng cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số; hỗ trợ 97 bồn nước sinh hoạt phân tán cho 97 hộ; hỗ trợ cho 08 hộ chuyển đổi nghề; hỗ trợ cho 113 hộ vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào khó khăn theo Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 19/6/2015 của UBND tỉnh.

Công tác tôn giáo: Công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo tiếp tục được tăng cường từ tỉnh đến cơ sở với sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các đơn vị, địa phương. Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2017. Báo cáo sơ kết 05 năm việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 20/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về công tác nhân quyền trong tình hình mới; thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Trị sự viên, chức việc và tín đồ Phật giáo Hòa Hảo trên địa bàn tỉnh.

III. QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Về quốc phòng – an ninh:

Triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh năm 2017, hoàn thành chỉ tiêu giao quân, chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu ở 3 cấp (tỉnh, huyện, xã); Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự trong nhân dân.

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, lực lượng trực chiến ở các cấp; sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó các tình huống xảy ra, bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng, các khu vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh, phòng chống giảm nhẹ thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ.

2. Về tình hình vi phạm pháp luật về trật tự xã hội; an toàn giao thông:

2.1 Về tình hình vi phạm pháp luật về trật tự xã hội:

- **Tội phạm hình sự:** Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh được tập trung thực hiện quyết liệt, nên trong 6 tháng đầu năm 2017 tội phạm hình sự tiếp tục được kéo giảm đáng kể, nhất là tội phạm có tổ chức và tội phạm hình sự gây án nghiêm trọng, tội phạm cờ bạc, mại dâm. Đã xảy ra 696 vụ phạm pháp hình sự, giảm 70 vụ=9,1% (cùng kỳ 766 vụ), làm chết 27 người, bị thương 163 người. Đa số các loại tội phạm đều giảm, riêng có tội phạm chiếm tỷ cao nhất vẫn là trộm cắp tài sản (chiếm 50,6%).

- **Tội phạm Ma túy:** Tội phạm về ma túy, giảm về số vụ, tuy nhiên các hoạt động mua bán nhỏ lẻ, tàng trữ, tổ chức sử dụng, sử dụng trái phép chất ma túy tại các địa bàn trọng điểm còn xảy ra nhiều. Bên cạnh đó, tình hình mua bán, sử dụng ma túy tổng hợp trong giới trẻ có chiều hướng gia tăng và tập trung nhiều ở thành phố Biên Hòa. Đã phát hiện xử lý 192 vụ- 543 đối tượng mua bán, tàng trữ, vận

chuyên, tổ chức sử dụng và sử dụng trái phép chất ma túy, so với cùng kỳ năm 2016 giảm 89 vụ; khởi tố điều tra 145 vụ-182 bị can; xử lý hành chính 43 vụ-357 đối tượng; chuyên cơ quan điều tra tỉnh khác 01 vụ -01 đối tượng theo thẩm quyền, số còn lại đang tiếp tục củng cố hồ sơ điều tra xử lý theo qui định.

- **Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, chức vụ:** Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, nhất là các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản... Việc điều tra xử lý gặp nhiều khó khăn do quan điểm khác nhau giữa các cơ quan tố tụng, dẫn đến thực thi pháp luật không nghiêm, bên cạnh đó công tác giám định trong lĩnh vực kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. 6 tháng đầu năm, phát hiện, xử lý 189 vụ - 206 đối tượng vi phạm pháp luật về lĩnh vực kinh tế, so với cùng kỳ năm 2016 nhiều hơn 52 vụ (tăng 36,9%).

- **Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường:** Tình hình vi phạm pháp luật về môi trường tiếp tục diễn biến phức tạp (xả nước thải, khí thải, rác thải, chất thải công nghiệp độc hại chưa qua xử lý...), đã phát hiện 281 vụ - 277 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường, so với cùng kỳ giảm 43 vụ.

- **Công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm:** Công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, hạn chế được tình trạng xử lý tin báo tố giác tội phạm quá thời hạn quy định; cụ thể: Tiếp nhận 1.655 tin báo tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; đã xác minh giải quyết 1.442 tin (đạt tỷ lệ 87%), đang xác minh 123 tin.

2.2 Về trật tự an toàn giao thông

Công an tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện cao điểm về tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm Luật giao thông theo kế hoạch, trong đó tập trung xử lý các vi phạm về tốc độ; chở quá tải; tránh, vượt; làn đường, phân đường; nồng độ cồn, vi phạm của xe ô tô chở khách; xe mô tô... 6 tháng đầu năm 2017, toàn tỉnh xảy ra 193 vụ, làm chết 164 người, bị thương 134 người, so với cùng kỳ năm 2016, giảm 06 vụ -3%), không tăng không giảm về số người chết, tăng 27 người bị thương (+25%). Tai nạn giao thông gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng xảy ra 04 vụ (03 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm chết 06 người, bị thương 21 người; 01 vụ tai nạn đường sắt, làm chết 02 người, bị thương 07 người). Nguyên nhân chủ yếu, do kỹ thuật an toàn phương tiện, ý thức chủ quan của người tham gia giao thông,...

3. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn và cứu hộ:

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn PCCC; tổ chức tập huấn Thông tư số 47/2015/TT-BCA ngày 08/02/2017 của Bộ Công an hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC đối với cơ sở kinh doanh vũ trường, karaoke.

6 tháng đầu năm 2017, trên địa bàn tỉnh xảy ra 11 vụ cháy, giảm 03 vụ so với cùng kỳ 2016, làm 01 người chết, thiệt hại khoảng 3,8 tỷ đồng tại địa bàn huyện Long Thành, Trảng Bom, Vĩnh Cửu mỗi nơi 02 vụ (chiếm 18%), thành phố Biên Hòa (chiếm 27%), Nhơn Trạch, Xuân Lộc mỗi nơi 01 vụ (chiếm 9,5%). Nguyên nhân cháy do sự cố điện, sơ xuất bất cẩn, đang điều tra 05/11 vụ. Trong quá trình

tổ chức chữa cháy, lực lượng chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đã cứu được 03 người mắc kẹt trong đám cháy đến nơi an toàn, đồng thời bảo vệ được 15 ha rừng, 01 xưởng phun sơn, 01 dây chuyền lắp ráp và các nhà xưởng (diện tích 11.800 m²), 01 trụ xăng và đưa 2.300 xe gắn máy các loại đến khu vực an toàn.

IV. NHỮNG KHÓ KHĂN TỒN TẠI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, thách thức cụ thể:

- Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, do tình hình thời tiết năm nay diễn biến phức tạp, những cơn mưa trái mùa kéo dài đã làm ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng vụ Đông - Xuân của người dân; đồng thời xuất hiện một số dịch bệnh trên cây trồng, ảnh hưởng đến năng suất thu hoạch trên một số cây như: Tiêu, Điều, Xoài... Bên cạnh đó, việc thu mua nông sản, chăn nuôi heo của người dân trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn lớn do thương lái ngừng thu mua chuối và heo khiến nguồn cung vượt cầu đẩy giá xuống thấp. Việc xây dựng cánh đồng lớn, liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm mặc dù đã được tập trung chỉ đạo, nhưng hiệu quả mô hình mang lại chưa đáp ứng yêu cầu.

- Tình trạng lớp học ca ba ở thành phố Biên Hòa tuy có giảm nhưng vẫn chưa được khắc phục triệt để do tình trạng dân số tăng cơ học trên địa bàn quá nhanh; các nhóm lớp mầm non độc lập tư thục chưa được cấp phép hoạt động, chưa thành lập trường tuy có giảm nhưng vẫn còn tỷ lệ khá cao.

- Tình hình bơm hút cát trái phép trên sông có giảm so với trước đây, tuy nhiên vẫn còn tiếp diễn; đồng thời, các bến bãi hoạt động ven bờ cũng diễn biến rất phức tạp.

- Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế ở nhóm học sinh sinh viên và nhóm người lao động đạt hiệu quả chưa cao, so với cuối năm 2016 tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế ở các nhóm đối tượng này đều giảm.

- Các chương trình xã hội hóa triển khai còn chậm.

B. BỔ SUNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017:

Nhằm khắc phục những khó khăn đối với các ngành, lĩnh vực khi triển khai thực hiện nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm 2017, và để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 30/2016/NQ-CP ngày 09/12/2016; ngoài các nhiệm vụ, giải pháp đã được UBND tỉnh phân công cụ thể cho từng đơn vị, yêu cầu Thủ trưởng các Sở ngành, địa phương tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2017, cụ thể:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ: Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 của tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số

27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 001/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020. Kế hoạch số 2589/KH-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ và thực hiện có hiệu quả Kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị của Thủ tướng Chính phủ với Doanh nghiệp diễn ra ngày 17/5, trong đó:

- Tập trung rà soát tình hình thực hiện các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành lĩnh vực; xem xét cập nhật điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với xu hướng, tình hình thực tế của tỉnh; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án.

- Tiếp tục rà soát các quy định và thực hiện quyết liệt các giải pháp nhằm giảm bớt gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp như chi phí thủ tục hành chính về thuế, hải quan, giấy phép, phí BOT cầu đường, chi phí về logistic, chi phí sử dụng các công trình dịch vụ công, nhất là chi phí kiểm định, thẩm định, giám định, các chi phí kiểm tra khác của Nhà nước.

- Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp và người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng cho phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực được ưu tiên như nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hỗ trợ khởi nghiệp. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tích cực và chủ động trong công tác liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, kết nối 4 nhà (Nhà nước, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà nông). Chú trọng đẩy mạnh cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu. Rà soát, có biện pháp giãn nợ, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay và cho vay mới đối với các tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do biến đổi thời tiết, biến động thị trường.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, các khu, cụm công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân.

- Xây dựng, kế hoạch chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết 38/NQ-CP ngày 25/4/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW về “thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế, quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Đẩy nhanh thực hiện dự án giải ngân và bảo đảm hiệu quả vốn đầu tư, tăng cường huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, đẩy mạnh vốn đầu tư toàn xã hội gắn với quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, xử lý nợ và thua lỗ, nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục rà soát các dự án chậm triển khai, tập trung nâng cao chất lượng thu hút đầu tư.

- Rà soát, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện nhanh và hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khu đất dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành sau khi được Quốc Hội thông qua việc tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án thành phần để triển khai dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành

2. Phát triển văn hóa, du lịch; nâng cao chất lượng giáo dục; bảo đảm an sinh xã hội:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững 2016-2020, hưởng ứng cuộc vận động “toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”; nâng cao hiệu quả quản lý, hiệu quả các thiết chế văn hóa; bảo tồn và phát huy các di sản và giá trị văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 08/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó chú trọng thực hiện cơ cấu ngành du lịch; tăng cường thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch; khuyến khích đầu tư các khu du lịch phức hợp, du lịch sinh thái, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm. Tăng cường xúc tiến du lịch, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sĩ (27/7/2017).

- Tập trung rà soát hệ thống trường, lớp phát triển đúng hướng, đảm bảo chất lượng các cơ sở giáo dục mầm non; đề xuất giải pháp tích cực để khắc phục tình trạng lớp học ca ba vào đầu năm học 2017 – 2018. Triển khai thực hiện Luật Trẻ em có hiệu lực từ ngày 01/6/2017; Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, chú trọng các chính sách hỗ trợ cho những đối tượng có thu nhập thấp tham gia bảo hiểm y tế; tiếp tục cải thiện chất lượng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, thực hiện có hiệu quả Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế ban hành quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các Đề án, Chương trình Cấp nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

thực hiện tốt các chính sách đối với người có công với cách mạng, bên cạnh đó, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xác nhận và thực hiện giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

3. Thực hiện nghiêm các quy hoạch liên quan đến môi trường, trong đó có qui hoạch xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại. Tập trung cải thiện chất lượng ô nhiễm môi trường nhất là các lưu vực sông, làng nghề, khu, cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung ở nông thôn trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các khu, cụm công nghiệp; tăng cường quan trắc, giám sát môi trường, tài nguyên nước; kiên quyết ngăn chặn tình trạng khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là tình trạng khai thác cát trái phép trên địa bàn. Tiếp tục quản lý, bảo vệ và duy trì tốt công tác phát triển rừng; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và năng lực của các cơ quan chức năng, cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ về môi trường.

4. Công tác cải cách hành chính:

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính Nhà nước, tăng cường các biện pháp triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016- 2020.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, trong đó: chú trọng không để xảy ra tình trạng, thanh tra, kiểm tra quá 1 lần/năm đối với doanh nghiệp; trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật chỉ ban hành Quyết định thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng; kết luận thanh tra phải xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm.

- Từng bước ổn định và hoàn thiện hoạt động Trung tâm hành chính công cấp tỉnh.

5. Tăng cường công tác đảm bảo quốc phòng - an ninh:

- Thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tăng cường các biện pháp thực hiện hiệu quả công tác quốc phòng địa phương, công tác giáo dục quốc phòng - an ninh theo tinh thần Luật Nghĩa vụ quân sự sửa đổi, Luật Giáo dục quốc phòng an ninh.

- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền người dân tích cực phối hợp với lực lượng Công an xã và các lực lượng nòng cốt khác ở địa phương cùng tham gia phòng chống, tội phạm. Chủ động có biện pháp tấn công, trấn áp các loại tội phạm, không để sự cố bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng; cương quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các trường hợp cố ý, cố tình phạm tội.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, giảm thiểu ùn tắc, tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo giảm về số vụ, số người chết, số người bị thương; kiểm soát chặt chẽ, tăng cường phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến Luật Phòng cháy và Chữa cháy, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng cháy chữa cháy và cứu nạn

cứu hộ, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ và bổ sung một số giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2017; UBND tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp trong tỉnh phối hợp tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017./.

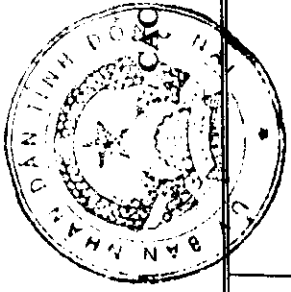
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UB.MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Giám đốc các Sở, Ban ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, TX .LK, TP.BH;
- Chánh, Phó VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các phòng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái



PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 CỦA HĐND TỈNH ĐỒNG NAI
 (Kèm theo báo cáo số 599/BC-UBND ngày 22 / 6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Mục tiêu của Nghị quyết 30/2016/NQ-HĐND	Kết quả thực hiện 6 tháng 2016	Dự ước thực hiện 6 tháng 2017	So với cùng kỳ	So với mục tiêu Nghị quyết	Ghi chú
I	Về kinh tế							
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP theo phương pháp mới)	%	8-9	7.9	7.26			
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng USD	83-84 3.700 - 3.750					Cuối năm mới đánh giá
3	Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu	%	7-9	7,275.8	8,089.4	111.2		
4	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	1.000 tỷ đồng %GRDP	78.000-80.000	34,399.0	38,342.0	111.5	48.4%	
5	Hoàn thành và đưa vào sử dụng nhà ở xã hội	căn	552	349.0	203.0	58.2	37%	
6	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	48,409	20,060	22,267.0	111	46%	
II	Về xã hội							
7	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm	Số xã	12					rà soát, chuẩn bị các thủ tục hoàn chỉnh hồ sơ xét duyệt.
	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm	Số xã	5					
	Số huyện đạt chuẩn nông thôn mới (hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới) trong năm	Số huyện	2					
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1.06					
8	Quy mô dân số trung bình, trong đó:	Nghìn người	3,049					

STT	Chi tiêu	DVT	Mục tiêu của Nghị quyết 30/2016/NQ-HĐND	Kết quả thực hiện 6 tháng 2016	Dự ước thực hiện 6 tháng 2017	So với cùng kỳ	So với mục tiêu Nghị quyết	Ghi chú
	Dân số thành thị	%	35					
9	Giảm tỷ lệ lao động không có việc làm ở khu vực đô thị	%	2.4					Cuối năm mới đánh giá
10	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,4% (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều mới)					
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	71					
11	Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề	%	56					
	Tỷ lệ lao động đào tạo từ trung cấp nghề trở lên	%	16-17					
12	Số Bác sỹ/ vạn dân	Bác sỹ	7.5	7.1	7.3	102.8	97%	
	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	27.5	21.5	21.5	100.0	78%	
13	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi	%	8.6	8.8	8.6	97.7	100%	
14	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi	%	24	24.5	24.0	98.0	100%	
15	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế năm 2017	%	79-80	75.0	79.5	106.0	99%	
16	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội năm 2017	%	44.8	-	44.0		98%	
	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm thất nghiệp năm 2017	%	43.7	-	43.7		100%	
	Tỷ lệ áp, khu phố văn hóa	%	Trên 90					Cuối năm mới đánh giá
17	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	%	Trên 98					

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Mục tiêu của Nghị quyết 30/2016/NQ-HĐND	Kết quả thực hiện 6 tháng 2016	Dự ước thực hiện 6 tháng 2017	So với cùng kỳ	So với mục tiêu Nghị quyết	Ghi chú
	Tỷ lệ cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	100					
	Tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	72					
18	Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch	%	Trên 99	99.1	99.2	100.1	100%	
	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn quốc gia	%	65	-	62.0		95%	
III	Về môi trường							
	Thu gom và xử lý chất thải y tế	%	100	100.0	100.0	100.0	100%	
	Thu gom và xử lý chất thải nguy hại	%	97	-	97.0		100%	
19	Thu gom và xử lý chất thải công nghiệp không nguy hại	%	100	-	100.0		100%	
	Thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, trong đó đảm bảo tỷ lệ rác thải tro chôn lấp từ 1.5% trở xuống (rác thải sinh hoạt sau khi đã xử lý)	%	96	-	96.4		100.4%	Riêng tỷ lệ chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh hiện nay là 71%, chưa đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra
20	Tỷ lệ KCN đang hoạt động có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường	%	100					
	Tỷ lệ KCN có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động	%	100					
	Tỷ lệ che phủ cây xanh	%	56	56	56	100.0	100%	
21	Tỷ lệ che phủ rừng	%	29.76	29.76	29.76	100.0	100%	

STT	Chi tiêu	DVT	Mục tiêu của Nghị quyết 30/2016/NQ-HĐND	Kết quả thực hiện 6 tháng 2016	Dự ước thực hiện 6 tháng 2017	So với cùng kỳ	So với mục tiêu Nghị quyết	Ghi chú
IV	Về Quốc phòng – an ninh							
22	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân Quận Khu giao		Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành		
23	Giảm số vụ, số người chết, bị thương do tai nạn giao thông	%	5-10					
	Giảm số vụ tội phạm hình sự	%	5-7	-	9%		130%	
24	Xử lý tin báo, tố giác tội phạm	%	90					
	Tỷ lệ điều tra, khám phá các loại án	%	Tên 70%					
	Tỷ lệ điều tra, các loại trọng án	%	trên 95%					